

QUỐC HỘI

THÔNG CÁO

của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Ngày 19 tháng 9 năm 1968, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã họp phiên thường lệ dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Ủy ban thường vụ Quốc hội Trường-Chinh.

Tham dự phiên họp này có các vị đại diện của Tòa án nhân dân tối cao và của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

1. Ủy ban thường vụ Quốc hội đã quyết định một số vấn đề về công tác xét xử của Tòa án nhân dân tối cao.

2. Theo đề nghị của Ủy ban dân tộc của Quốc hội và của Ủy ban hành chính khu tự trị Tây-bắc, Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định cử một đoàn đại biểu của Ủy ban dân tộc của Quốc hội đi thăm hỏi đồng bào các dân tộc trong khu tự trị Tây-Bắc và tìm hiểu tình hình trong khu.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CHỈ THỊ số 80-TTg/CN ngày 15-8-1968
về bảo quản, vận chuyển và sử dụng
vật liệu nổ.

Kính gửi :

*Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ,
Các cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ,
Các Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố
trực thuộc trung ương.*

Trước đây, để ngăn ngừa những thiệt hại có thể xảy ra trong việc sử dụng vật liệu nổ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành chỉ thị số 78-TTg ngày 24-7-1962 quy định cho các ngành, các cấp áp dụng bản « Điều lệ tạm thời về bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ » của Bộ Công nghiệp nặng.

Đến nay, các cơ quan được Nhà nước giao trách nhiệm, đã ban hành bản quy phạm an toàn về bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ. Vì vậy, Thủ tướng Chính phủ lưu ý các ngành, các cấp kể từ nay thôi không áp dụng bản « Điều lệ tạm thời về bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ » của Bộ Công nghiệp nặng nữa, mà thi hành thống nhất theo bản quy phạm an toàn về bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ của Liên bộ Lao động — Công an —

Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước ban hành ngày 2-5-1968.

Hà-nội, ngày 15 tháng 8 năm 1968

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

CÁC BỘ

**LIÊN BỘ ĐẠI HỌC VÀ TRUNG HỌC
CHUYÊN NGHIỆP — TÀI CHÍNH**

**THÔNG TƯ liên bộ số 157 - TT/LB ngày
9-8-1968 hướng dẫn thi hành quyết
định số 104-CP ngày 5-7-1968 của
Hội đồng Chính phủ về việc sửa đổi
chế độ học bổng cho học sinh, sinh
viên các trường đại học và trung học
chuyên nghiệp.**

Kính gửi :

*Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực
thuộc Hội đồng Chính phủ.*

Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh.

Đồng kính gửi :

*Các trường đại học, trung học chuyên nghiệp
trực thuộc trung ương và địa phương.*

Hội đồng Chính phủ đã ra quyết định số 104-CP ngày 5-7-1968 sửa đổi lại chế độ cấp học bổng cho học sinh, sinh viên các trường đại học và trung học chuyên nghiệp. Liên bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp — Tài chính giải thích và hướng dẫn việc thi hành chế độ học bổng mới như sau.

I. Ý NGHĨA CỦA VIỆC SỬA ĐỔI CHẾ ĐỘ HỌC BỔNG

Từ trước đến nay, Nhà nước đã có nhiều cố gắng trong việc cải tiến chế độ học bổng đối với học sinh, sinh viên các trường đại học, trung học chuyên nghiệp nhằm giúp đỡ con em nhân dân lao động và cán bộ, công nhân, viên chức có điều kiện theo học, do đó đã tạo điều kiện cho việc không ngừng mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật và quản lý kinh tế của Nhà nước. Một bộ phận lớn học sinh, sinh viên là con em nhân dân lao động, đặc biệt là con em công nhân và nông dân tập thể vào học các trường đại học và trung học chuyên nghiệp đã được Nhà nước cấp học bổng.

Trong tình hình cả nước có chiến tranh, quy mô đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật và quản lý kinh tế vẫn tiếp tục được mở rộng, số lượng học sinh tuyển vào các trường đại học, trung học chuyên nghiệp không ngừng tăng lên hàng năm, Chính phủ lại quyết định sửa đổi chế độ học bổng: Nhà nước đảm bảo việc nuôi ăn cho tất cả học sinh, sinh viên các trường đại học và trung học chuyên nghiệp.

Quyết định trên có một ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp đào tạo cán bộ, đối với sinh hoạt của các gia đình nhân dân lao động và cán bộ, công nhân, viên chức có con em được tuyển vào học các trường đại học và trung học chuyên nghiệp, và đặc biệt có ý nghĩa quan trọng đối với các trường trong việc nuôi dạy học sinh, sinh viên.

II. NỘI DUNG CỦA CHẾ ĐỘ HỌC BỔNG MỚI

1. Nói chung, tất cả học sinh, sinh viên (trừ cán bộ đi học hưởng sinh hoạt phí) đều được Nhà nước cấp học bổng theo mức:

- Sinh viên đại học : 18đ một tháng
- Học sinh trung học : 16đ một tháng

Học bổng được cấp trong suốt thời gian theo học tại trường, kể cả những tháng nghỉ hè.

Nữ học sinh, sinh viên được cấp thêm, ngoài học bổng, mỗi người hàng tháng 0đ50 tiền vệ sinh phí.

2. Riêng các đối tượng sau đây, vẫn được cấp học bổng theo các chế độ đã quy định trước đây:

	Mức cấp	
	Đại học	Trung học
<p>a) Học sinh, sinh viên là người miền Nam tập kết (Theo thông tư số 14-TTg ngày 10-2-1964 của Thủ tướng Chính phủ và thông tư hướng dẫn số 38-TT/MN ngày 1-8-1964 của Bộ Giáo dục)</p> <p><i>Loại 1:</i> Con từ sĩ, liệt sĩ, con thương binh tàn phế</p> <p><i>Loại 2:</i> Mồ côi cả cha lẫn mẹ, hoặc không có cha mẹ ở miền Bắc</p> <p><i>Loại 3:</i> Có gia đình ở miền Bắc nhưng mức thu nhập bình quân nhân khẩu hàng tháng dưới 15đ (ở nông thôn) hoặc dưới 20đ (đối với Hà-nội — Hải-phòng hoặc những vùng có phụ cấp khu vực từ 10% trở lên)</p> <p><i>Loại đặc biệt:</i></p> <p>Học sinh, sinh viên miền Nam tập kết tuy có cha mẹ ở miền Bắc nhưng cha mẹ già yếu hưởng chế độ an dưỡng dài hạn, hoặc hưu trí, thôi việc vì mất sức lao động, chỉ hưởng mức trợ cấp tối thiểu hàng tháng 25đ.</p> <p><i>Loại bình quân quá thấp:</i> (Theo thông tư số 27-TTg ngày 14-3-1965 của Thủ tướng Chính phủ)</p> <p>Nếu mức thu nhập bình quân nhân khẩu hàng tháng dưới 10đ (ở Hà-nội, Hải-phòng và các vùng có phụ cấp khu vực từ 10% trở lên) hoặc dưới 8đ ở các địa phương khác.</p>	32đ	31đ
	28đ	27đ
	18đ	17đ
	28đ	26đ
	22đ	20đ
<p>b) Học sinh, sinh viên miền Bắc hưởng học bổng đặc biệt: (Theo quy định tại thông tư số 30-TT/QLTN ngày 11-1-1966 của Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp):</p> <ul style="list-style-type: none"> — Học sinh dân tộc ít người vùng rẻo cao như Mèo, Mán, Lô-lô, Nhắng v.v...; — Học sinh dân tộc ít người vùng thấp như Tày, Nùng, Mường, Thái, Hoa v.v... nhưng mồ côi cả cha lẫn mẹ không người nuôi dưỡng; — Học sinh, sinh viên là con liệt sĩ mồ côi cả cha lẫn mẹ, là con thương binh tàn phế không nơi nương tựa. 	28đ	26đ

	Mức cấp	
	Đại học	Trung học
<p>c) Học sinh, sinh viên miền Bắc hưởng học bổng toàn phần : (Theo thông tư số 30-TT/QLTN ngày 11-1-1966 của Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, thông tư số 26-TTg/CN ngày 27-2-1968 của Phủ Thủ tướng về chế độ đối với thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước v.v...):</p> <ul style="list-style-type: none"> — Học sinh, sinh viên là người dân tộc ít người vùng thấp như Tây, Nùng, Mường, Thái, Hoa v.v...; — Học sinh, sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa; — Học sinh, sinh viên là con liệt sĩ còn cha hoặc mẹ; — Học sinh, sinh viên là cán bộ hoặc thanh niên xung phong được cử đi học nhưng chưa đủ thâm niên để hưởng sinh hoạt phí, là cán bộ chủ chốt xã được giới thiệu đi học, đã có thời gian công tác liên tục từ 1 năm trở lên; — Học sinh, sinh viên là bộ đội phục viên, thương binh về xã được địa phương giới thiệu đi học; — Học sinh, sinh viên các địa phương có chiến tranh phá hoại ác liệt như Quảng-bình, Vĩnh-linh; — Học sinh, sinh viên mà gia đình quá neo đơn không còn sức lao động, thu nhập không đáng kể, hoặc gia đình bị tổn thất nặng về người lao động chính, về tài sản do chiến tranh hoặc địch họa mà địa phương phải cứu tế thường xuyên; — Học sinh, sinh viên thuộc các trường sư phạm, thể dục thể thao, nghệ thuật sân khấu, múa, xiếc và các trường, lớp đào tạo cán bộ cho miền Núi, cho nhu cầu quốc phòng (Theo chỉ thị số 114-CP ngày 29-6-1966 của Hội đồng Chính phủ, công văn số 2575-VG ngày 15-12-1964 của Phủ Thủ tướng v.v...). 	22đ	20đ

III. THÈ THỨC THI HÀNH

1. Trong khi thực hiện chế độ học bổng mới, cần chú ý những điểm sau đây :

a) Đối với học sinh, sinh viên cũ hiện nay đã được cấp học bổng toàn phần (22đ ở đại học vào 20đ ở trung học) theo đúng các quy định cũ, tuy không thuộc các đối tượng đã nói ở mục II, khoản 2, điểm c trên đây, thì nói chung vẫn được giữ nguyên mức học bổng ấy cho đến khi ra trường, trừ trường hợp quá bất hợp lý thì mới điều chỉnh lại theo chế độ mới.

b) Đối với các trường, lớp đại học, trung học chuyên nghiệp của trung ương và các địa phương ở diện xét cấp theo tỷ lệ chung trước đây (trong khoảng 65% học bổng toàn phần ở đại học và 70% học bổng toàn phần ở trung học) nếu đã tự động cấp đồng loạt 100% học bổng toàn phần

thì phải điều chỉnh lại theo đúng quy định của chế độ học bổng mới này.

c) Học sinh, sinh viên là con cán bộ công tác B vẫn hưởng trợ cấp như cũ, do Bộ Nội vụ trả.

2. Chế độ học bổng mới của Nhà nước nhằm đảm bảo nuôi ăn cho học sinh, sinh viên : các nhà ăn tập thể phải đảm bảo mức ăn 2 bữa cơm chính là 18đ cho sinh viên đại học và 16đ cho học sinh trung học.

Các Bộ chủ quản, các trường cần tăng cường chỉ đạo việc tổ chức quản lý tốt các nhà ăn tập thể của học sinh, sinh viên tiếp tục đẩy mạnh việc tăng gia sản xuất nhằm cải thiện thêm bữa ăn cho học sinh, sinh viên. Cần đặc biệt chú ý đến việc cải tiến kỹ thuật, chế biến lương thực, thực phẩm, kiên quyết chống tham ô lãng phí để đảm bảo cho học sinh, sinh viên ăn đủ và ăn hết mức ăn đã quy định.

09672713

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Chỉ trong điều kiện 2 bữa ăn chính được cải thiện tốt, mới có thể, trong phạm vi mức tiền nói trên, thêm bữa ăn lót dạ buổi sáng, không được tùy tiện hạ thấp mức ăn để trả lại tiền cho học sinh, sinh viên.

3. Đối với học sinh, sinh viên được cấp học bổng theo chính sách riêng, các trường cần hướng dẫn sử dụng số tiền được cấp cho đúng mục đích của chế độ học bổng (ăn, mặc, tiêu dùng cá nhân).

4. Việc xét cấp học bổng cho học sinh, sinh viên phải đảm bảo các thủ tục sau đây :

a) Những học sinh, sinh viên được cấp học bổng theo chính sách riêng (mức học bổng cao hơn mức cấp đồng loạt) phải nộp đủ giấy tờ chứng minh cần thiết, có xác nhận của cơ quan có trách nhiệm và ban tuyển sinh các tỉnh, thành phố.

Hội đồng xét duyệt học bổng nhà trường trực tiếp xét duyệt đúng thủ tục rồi đề nghị lên Bộ chủ quản hoặc Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố ra quyết định cấp học bổng.

Nhà trường được tạm cấp kinh phí để chi ngay tiền ăn khi học sinh, sinh viên tập trung đến trường theo đúng ngày ghi trong giấy triệu tập.

b) Khi đã làm xong các thủ tục và được Bộ chủ quản hoặc Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố ra quyết định cấp học bổng chính thức, nhà trường làm báo cáo theo mẫu số 1 và số 2 kèm theo thông tư này (1), cùng với danh sách học sinh, sinh viên đã được duyệt, gửi cho cơ quan tài chính, đề đề nghị cấp kinh phí.

Đề báo đảm bảo nhanh chóng ổn định sinh hoạt cho học sinh, sinh viên, các thủ tục trên phải làm xong trong vòng một tháng sau ngày khai giảng năm học mới.

c) Các Bộ chủ quản, các Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố có trường trực thuộc, tổng hợp tình hình cấp học bổng theo mẫu số 2 (1), gửi cho Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp và Bộ Tài chính, sau khi các trường đã tờ chức xét cấp xong.

5. Chế độ học bổng mới sửa đổi thi hành từ đầu năm học 1968 — 1969, tức là từ 1-9-1968 trở đi đối với học sinh, sinh viên cũ đang theo học, và từ ngày nhập trường theo giấy triệu tập của nhà trường đối với học sinh, sinh viên mới tuyển.

Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn mắc mứu gì, hoặc có ý kiến cần góp thêm, đề nghị các Bộ, các Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố phản ánh kịp thời cho Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp và Bộ Tài chính.

Hà-nội, ngày 9 tháng 8 năm 1968

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính	K.T. Bộ trưởng Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp
<i>Thư trưởng</i>	<i>Thư trưởng</i>
TRỊNH VĂN BÌNH	HOÀNG XUÂN TỤY

LIÊN BỘ TÀI CHÍNH — LAO ĐỘNG VÀ TỔNG CÔNG ĐOÀN

**THÔNG TƯ liên bộ số 128-TT/LB ngày
24-7-1968 hướng dẫn việc thi hành
chế độ trách nhiệm vật chất của công
nhân, viên chức đối với tài sản của
Nhà nước.**

Kính gửi : Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, Các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh.

Hội đồng Chính phủ đã ban hành nghị định số 49-CP ngày 9-4-1968 về chế độ trách nhiệm vật chất của công nhân, viên chức đối với tài sản của Nhà nước. Căn cứ vào điều 21 của chế độ nói trên, Liên bộ Tài chính — Lao động và Tổng công đoàn giải thích rõ thêm một số điểm dưới đây :

I. Ý NGHĨA, MỤC ĐÍCH, PHƯƠNG CHÂM CỦA VIỆC BAN HÀNH CHẾ ĐỘ TRÁCH NHIỆM VẬT CHẤT

Sau các đợt vận động cải tiến quản lý xí nghiệp, nhất là sau cuộc vận động 3 xây 3 chống, việc quản lý tài sản của Nhà nước có những tiến bộ nhất định; ý thức bảo vệ của công trong công nhân, viên chức, bước đầu đã được nâng lên, các vụ làm hư hỏng, mất mát, tài sản của Nhà nước có giảm bớt một phần. Song từ khi cả

(1) Không đăng các bản mẫu số 1 và số 2.